

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	27,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.4%	1.4%	7.2%

DT thuần	2024		
	1,189	YoY	▼ 12.0
	tỷ VNĐ		▼ 1.0%

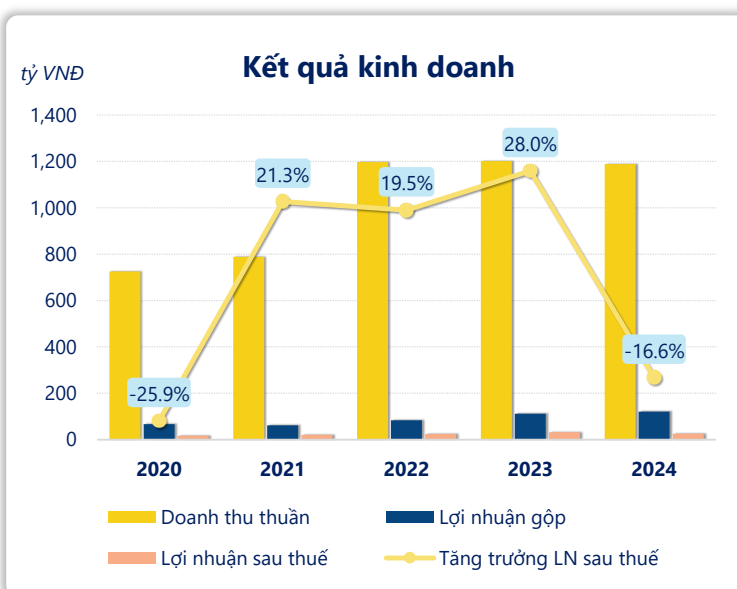
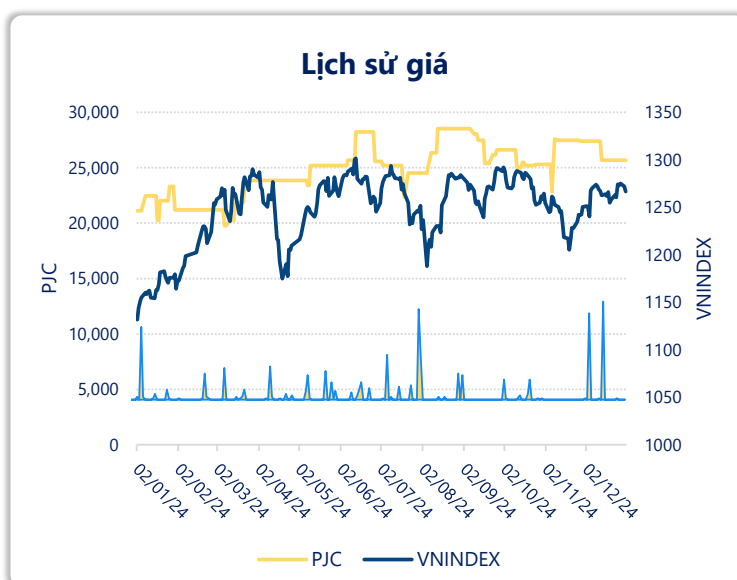
LN góp	2024		
	121	YoY	▲ 9.00
	tỷ VNĐ		▲ 7.7%

LN thuần	2024		
	30.8	YoY	▼ 0.20
	tỷ VNĐ		▼ 0.7%

LN sau thuế	2024		
	26.5	YoY	▼ 5.20
	tỷ VNĐ		▼ 16.6%

ROE	2024		
	17.3%	+/- YoY	▼ 4.5%

ROA	2024		
	10.9%	+/- YoY	▼ 2.8%

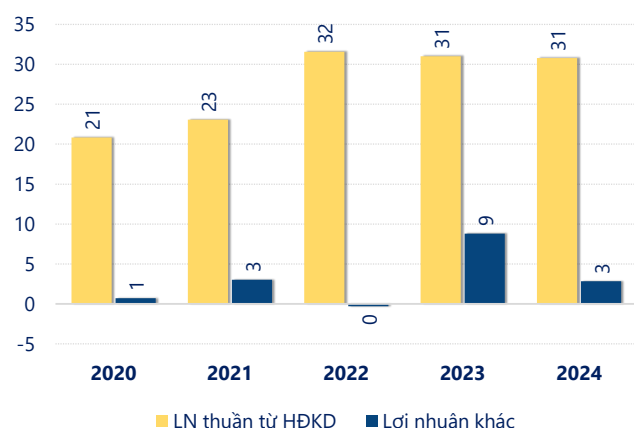


Năm **2024**, **PJC** ghi nhận doanh thu thuần **1,189** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **26.46** tỷ đồng, lần lượt **giảm 1.02%** và **giảm 16.6%** so với năm trước.

Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **17.3%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.

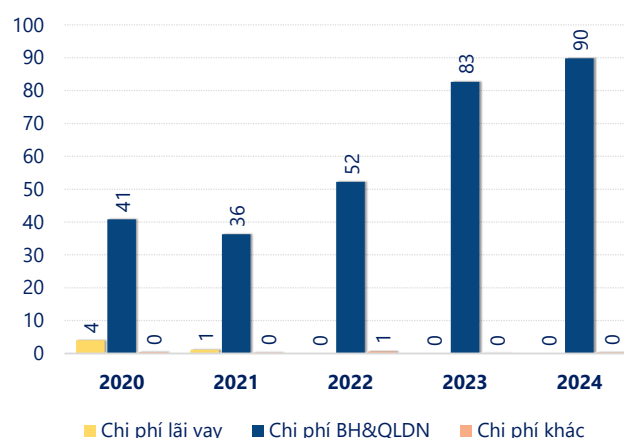
tỷ VNĐ

Cơ cấu lợi nhuận



tỷ VNĐ

Cơ cấu chi phí

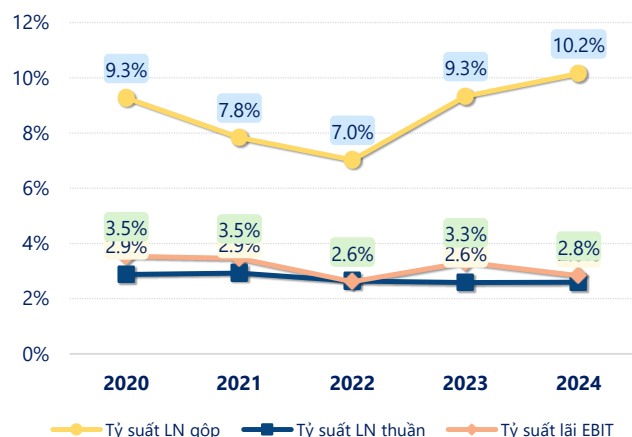


Năm **2024**, **PJC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **30.80** tỷ đồng, **giảm đi 0.23** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (27.46 tỷ đồng) là 3.34 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

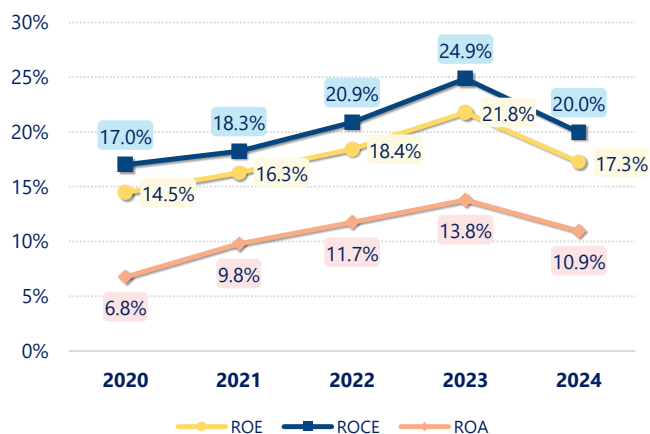
Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **89.77** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.34** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của PJC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **17.3%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.

Tỷ suất lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi



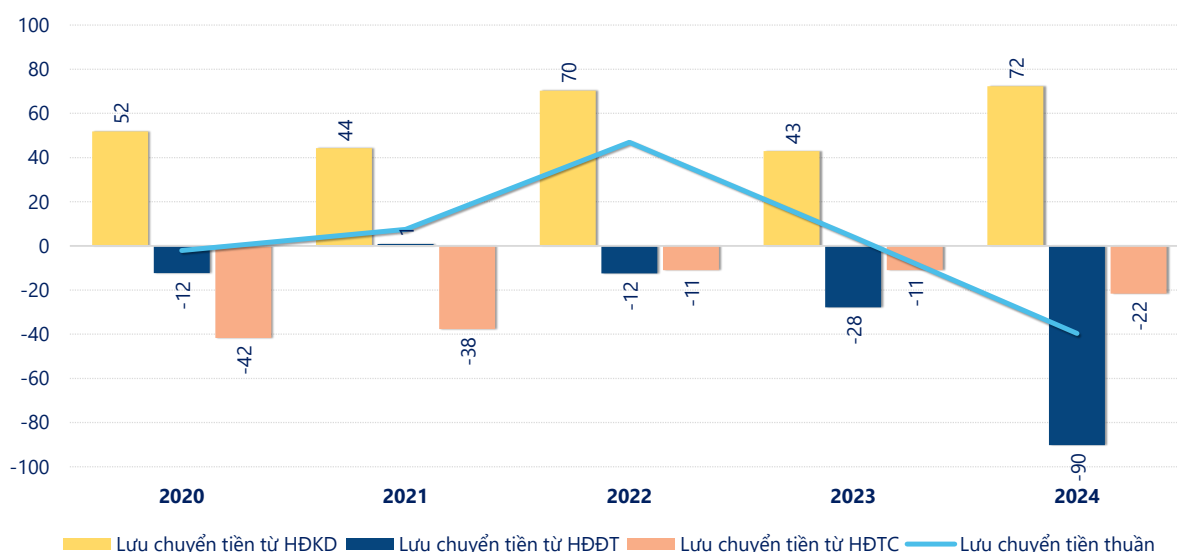
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	725	788	1,197	1,201	1,189
Giá vốn hàng bán	658	727	1,113	1,089	1,068
Lợi nhuận gộp	67.2	61.7	84.1	112	121
Doanh thu HĐTC	0.03	0.02	0.79	2.27	0.65
Chi phí TC	5.54	2.35	1.08	0.63	0.76
Chi phí lãi vay	4.08	1.14	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	21.7	20.7	24.4	27.8	27.9
Chi phí QLDN	19.1	15.6	27.8	54.9	61.9
LN thuần từ HĐKD	20.8	23.1	31.6	31.0	30.8
Lợi nhuận khác	0.72	3.02	-0.31	8.78	2.84
LN trước thuế	21.6	26.1	31.3	39.8	33.6
Lợi nhuận sau thuế	17.1	20.8	24.8	31.7	26.5
LNST của CĐ cty mẹ	17.1	20.8	24.8	31.7	26.5

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của PJC bằng **-39.61** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (4.15 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **72.25** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-90.23** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-21.63** tỷ đồng.